

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104/2021/QĐ-PT

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Hùng

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thủy

Bà Lê Thu Hương

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 171/2021/DS-ST ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa bị kháng cáo như sau:

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, bị đơn ông Phạm Bá T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét các nội dung sau: Hủy toàn bộ Bản án số 17/2021/DS-ST ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL764345 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.02751 do Ủy ban nhân dân huyện Bá Thước cấp ngày 10/01/2008 mang tên ông Trương Văn H; Công nhận quyền sử dụng của ông đối với thửa đất đang tranh chấp diện tích 64,5m<sup>2</sup>, tại thửa đất 123, tờ bản đồ số 24 năm 2009, địa chỉ: thôn T, xã Ô, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 09/12/2021, nguyên đơn anh Trương Văn T2 có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Phạm Bá T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo và đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn cũng như việc rút toàn bộ kháng cáo của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299; Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 6 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 17/2021/DS-ST ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 66/2021/TLPT-DS ngày 24 tháng 8 năm 2021 về “*Tranh chấp quyền sử dụng đất hành lang an toàn giao thông*”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trương Văn T2, sinh năm 1979

Nơi cư trú: thôn T, xã Ô, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Bá T, sinh năm 1970

Nơi cư trú: thôn T, xã Ô, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Bùi Thị N, sinh năm 1953

2. Bà Trương Thị N, sinh năm 1971

3. Bà Cao Thị N, sinh năm 1953

Cùng cư trú tại: thôn T, xã Ô, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*:

1. Chị Phạm Thị Nn, sinh năm 1968

Nơi cư trú: thôn T, xã Ô, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Trương Thị V, sinh năm 1949

Nơi cư trú: thôn T, xã Ô, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

### **2. Về án phí:**

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Bá T và bà N liên đới chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phạm Bá T phải chịu 150.000đ án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0007615 ngày 22/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. (ông Phạm Bá T được nhận lại số tiền 150.000đ).

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- TAND huyện Bá Thước;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**(Đã ký)**

**Lê Thanh Hùng**